

Bản án số: 11/2023/DS-ST

Ngày 03 tháng 3 năm 2023

V/v tranh chấp hợp đồng thi công nội thất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU- TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yến Nhi

Các hội thẩm nhân dân: Bà Khuru Liên Dung

Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu: Bà Nguyễn Thị Tố Như – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 343/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “ Hợp đồng thi công nội thất”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXX-ST ngày 30 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Lâm Phương U (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Ngọc T, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện ngày 22/6/2022, bản tự khai ngày 07/12/2022 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn ông Bùi Văn D trình bày: Do ông và bà U là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Ông làm nghề thi công nội thất và có cửa hàng bán nội thất nên bà Uyên yêu cầu ông làm nội thất cho bà Uyên gồm: 01 bộ salon, 01 bàn

thờ phật, tay cầu thang, 02 tủ thần tài làm bằng gỗ bên, tước thần tài. Kệ bếp trên dưới làm bằng gỗ thao lao và gỗ bên. 03 tủ áo, 03 giường ngủ, 03 tủ đầu giường, tủ ti vi trong phòng, 01 bàn trang điểm, 01 bàn chữ L kết hợp kệ trang trí, vách ngăn phòng khách, bức bình phong thờ, tủ dép kết hợp máng áo làm bằng gỗ công nghiệp. 03 niệm Liên Á. Giá 01 bộ salon giá 35.000.000 đồng; 01 bàn thờ phật giá 13.500.000 đồng; tay cầu thang giá 5.000.000 đồng; 01 tủ thần tài giá 6.000.000 đồng và 01 tủ thần tài giá 5.500.000 đồng; tước thần tài giá 1.500.000 đồng; kệ bếp trên dưới 23.200.000 đồng; 03 tủ áo giá 46.500.000 đồng; 03 giường ngủ giá 15.000.000 đồng; 03 tủ đầu giường 2.700.000 đồng; tủ ti vi trong phòng giá 3.000.000 đồng; 01 bàn trang điểm giá 3.500.000 đồng; 01 bàn chữ L kết hợp kệ trang trí giá 6.000.000 đồng; vách ngăn phòng khách giá 18.000.000 đồng; bức bình phong thờ giá 12.000.000 đồng, tủ dép kết hợp máng áo giá 8.000.000 đồng; 03 niệm Liên Á giá 30.000.000 đồng. Tổng số tiền 234.400.000 đồng, nhưng bà Uyên đã trả cho ông số tiền 100.000.000 đồng và việc trả có làm biên nhận tiền. Hiện nay, bà U còn nợ ông số tiền 134.400.000 đồng, ông có liên hệ bà U nhiều lần để yêu cầu bà U trả nợ, nhưng bà U chỉ hứa hẹn không trả số tiền còn lại cho ông. Vậy nay, ông yêu cầu Tòa án buộc bà U trả cho vợ chồng ông số tiền còn lại là 134.400.000 đồng và ông không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn bà Lâm Phương U vắng mặt nên không có lời trình bày.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Ngọc T trình bày: Bà thống nhất với yêu cầu của khởi kiện của ông Bùi Văn D về việc yêu cầu bà Lâm Phương U trả cho vợ chồng bà số tiền thi công nội thất là 134.400.000 đồng và bà không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, bà không còn trình bày gì khác.

* Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các văn bản có liên quan nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp. Các đương sự chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Giấy cam kết ngày 06/4/2022 cũng như Bản sao kê Ngân hàng mà ông D cung cấp thì việc ông D có thi công nội thất cho bà U là có xảy ra thực tế. Do đó, có căn cứ xác định số tiền thi công nội thất mà bà Uyên còn nợ ông D và bà T là 134.400.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn D, buộc bà Lâm Phương U có trách nhiệm trả cho ông Bùi Văn D và bà Hồ Ngọc T số tiền thi công nội thất là 134.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ông Bùi Văn D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lâm Phương U trả số tiền thi công nội thất là 134.400.000 đồng. Bà Lâm Phương U có địa chỉ tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản

3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của ông Bùi Văn D: Ông Bùi Văn D yêu cầu bà Lâm Phương U trả số tiền thi công nội thất là 134.400.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Giấy cam kết ngày 06/4/2022 thể hiện nội dung ông Bùi Văn D có thi công nội thất cho bà Lâm Phương U với tổng số tiền 234.400.000 đồng và có chữ ký xác nhận của bà Lâm Phương U. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Toà án có tiến hành mời bà U đến Toà án để làm việc, hoà giải đối với yêu cầu khởi kiện của ông D. Tuy nhiên, bà U không đến Toà án làm việc lần nào. Cũng như bà U cũng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của ông D. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án thì bà U vẫn chuyển tiền trả cho ông D. Như vậy, có cơ sở xác định bà U biết việc ông D khởi kiện bà để đòi số tiền thi công nội thất là 134.400.000 đồng, nhưng bà vẫn không có ý kiến phản đối. Do đó, việc ông D có thi công nội thất cho bà U là có xảy ra trên thực tế. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Bà Lâm Phương U còn nợ ông D và bà T số tiền thi công nội thất là 134.400.000 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Văn D không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Ông D đã nộp tạm ứng án phí 3.610.000 đồng theo biên lai số 0007980 ngày 21 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ. Bà Lâm Phương U phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Điều 351, 357, 388, 401 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn D. Buộc bà Lâm Phương U có trách nhiệm trả cho ông Bùi Văn D và bà Hồ Ngọc T số tiền thi công nội thất là 134.400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Văn D không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Ông D đã nộp tạm ứng án phí 3.610.000 đồng theo biên lai số 0007980 ngày 21 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ. Buộc bà Lâm Phương U có trách nhiệm phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.720.000 đồng và nộp tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- THA TP. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu.

Lê Yến Nhi